

Bản án số: 69/2023/DS-ST

Ngày 02-8-2023

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thắng

Ông Đinh Chí Hiên

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

Trong ngày 02 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 135/2023/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2023, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SGTT

Địa chỉ trụ sở: A-B NKKN, Phường C, Quận D, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn L, Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch TB – Chi nhánh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Hữu Đ – Phó phòng giao dịch TB – Chi nhánh Cà Mau (theo văn bản ủy quyền ngày 07/4/2023, ông Đ có mặt).

- Bị đơn: Ông Trương Văn V, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp D, xã TL, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày của ông Nguyễn Hữu Đ – Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP SGTT:

Vào ngày 28/01/2019, giữa Ngân hàng TMCP SGTT và ông Trương Văn V có ký kết với nhau hợp đồng tín dụng số LD 1902800559, số tiền vay 60.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất vay 0,72%/tháng (cho vay góp đều, lãi không giảm theo dư nợ), mỗi tháng phải thanh toán vốn 1.000.000 đồng,

lãi 432.000 đồng, biện pháp bảo đảm, hình thức cho vay tín chấp không có tài sản bảo đảm. Ông V đã thanh toán được 13 kì với tổng số tiền 18.616.000 đồng (trong đó gốc 13.000.000 đồng và lãi phát sinh 5.616.000 đồng).

Ông V không thực hiện nghĩa vụ thanh toán như hợp đồng đã ký kết nên khoản vay nêu trên đã quá hạn từ tháng 4 năm 2020 cho đến nay. Hiện tại, ông Trương Văn V còn nợ lại ngân hàng vốn 61.278.767 đồng, trong đó vốn 47.000.000 đồng, lãi trong hạn 11.137.544 đồng, lãi quá hạn 3.141.223 đồng.

Nay Ngân hàng TMCP SGTG khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông Trương Văn V có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ vốn 47.000.000 đồng, lãi lãi trong hạn 11.137.544 đồng, lãi quá hạn 3.141.223 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 61.278.767 đồng (*sáu mươi một triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn bảy trăm sáu mươi bảy đồng*).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Trương Văn V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lí do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Trương Văn V.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn yêu cầu của Ngân hàng TMCP SGTG đối với ông Trương Văn V thuộc lĩnh vực dân sự, tranh chấp nêu trên là tranh chấp hợp đồng vay tài sản; ông V có địa chỉ cư trú tại ấp D, xã TL, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng TMCP SGTG và ông Trương Văn V là thực tế có xảy ra, thể hiện tại Hợp đồng tín dụng số LD 1902800559, số tiền vay 60.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất vay 0,72%/tháng (cho vay góp đều, lãi không giảm theo dư nợ), mỗi tháng phải thanh toán vốn 1.000.000 đồng, lãi 432.000 đồng, biện pháp bảo đảm, hình thức cho vay tín chấp không có tài sản bảo đảm, số tiền vay 60.000.000 đồng. Từ khi vay cho đến nay, ông V đã thanh toán được 13 kì với tổng số tiền 18.616.000 đồng (trong đó gốc 13.000.000 đồng và lãi phát sinh 5.616.000 đồng), Hiện tại ông V còn nợ lại ngân hàng vốn 47.000.000 đồng, lãi lãi trong hạn 11.137.544 đồng, lãi quá hạn 3.141.223 đồng nên Ngân hàng TMCP SGTG khởi kiện ông Trương Văn V yêu cầu thanh toán khoản nợ nêu trên. Xét yêu cầu của nguyên đơn, thấy rằng giữa Ngân hàng TMCP SGTG và ông Trương Văn V đã tự nguyện ký kết hợp đồng vay tiền với nhau, hợp đồng quy định rõ về số tiền vay, lãi suất thanh toán, thời hạn vay, phương thức thanh toán. Hợp đồng có xác nhận của Ban chấp hành công đoàn xã TLĐ. Ông V đã ký các giấy tờ liên quan đến việc vay vốn này. Khi khoản nợ đến hạn, ông V không thực hiện nghĩa vụ thanh toán

nợ là vi phạm hợp đồng đã ký kết. Do đó, cần buộc ông Trương Văn V có nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho Ngân hàng TMCP SGTT số tiền vốn 47.000.000 đồng, lãi lãi trong hạn 11.137.544 đồng, lãi quá hạn 3.141.223 đồng, tổng cộng vốn và lãi 61.278.767 đồng (*sáu mươi một triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn bảy trăm sáu mươi bảy đồng*).

[4] Các vấn đề khác: Trường hợp ông Trương Văn V chậm thanh toán tiền vay thì phải chịu lãi theo quy định tại hợp đồng số LD 1902800559, ngày 28/01/2019 mà hai bên đã ký kết; Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông V phải chịu Theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự, khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SGTT đối với ông Trương Văn V.

Buộc ông Trương Văn V có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP SGTT số tiền vay vốn 47.000.000 đồng, lãi lãi trong hạn 11.137.544 đồng, lãi quá hạn 3.141.223 đồng, tổng cộng vốn và lãi 61.278.767 đồng (*sáu mươi một triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn bảy trăm sáu mươi bảy đồng*).

Kể từ khi Ngân hàng TMCP SGTT có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp ông Trương Văn V không thanh toán số tiền nêu trên cho Ngân hàng, thì hàng tháng ông V còn phải chịu thêm khoản tiền lãi được tính theo mức lãi suất được thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết giữa các bên.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trương Văn V phải nộp 3.063.000 đồng (*ba triệu không trăm sáu mươi ba nghìn đồng, lấy tròn số*).

Ngân hàng TMCP SGTT không phải chịu án phí. Ngày 15/5/2023, Ngân hàng TMCP SGTT có dự nộp tạm ứng án phí số tiền 1.524.000 đồng (*một triệu năm trăm hai mươi bốn nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003605, Ngân hàng TMCP SGTT được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Báo cho đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Lan Anh